TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:122/2017/QĐST-DS	*Tam Bình, ngày 01 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2017/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về việc "Tranh chấp hợp đồng góp họ" giữa:

* Nguyên đơn: 1/ Bà Trần Thị T, sinh năm 1965

2/ Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

* Bị đơn: 1/ Bà Nguyễn Kim H, sinh năm 1959

2/ Ông Lê Văn S, sinh năm 1956

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị T, ông Nguyễn Văn K yêu cầu vợ chồng bà Nguyễn Kim H, ông Lê Văn S trả lại tổng số tiền nợ hụi là 125.800.000đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu tám trăm ngàn đồng).

- Bà Nguyễn Kim H, ông Lê Văn S đồng ý trả cho bà Trần Thị T, ông Nguyễn Văn K tổng số tiền là 125.800.000đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu tám trăm ngàn đồng).

Bà Trần Thị T, ông Nguyễn Văn K không yêu cầu tính lãi suất nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị thi hành án chưa tự nguyện thi hành án thì phải chịu thêm phần lãi suất trên số tiền vốn phải thi hành án. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tại thời điểm trả nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Trần Thị T và ông Nguyễn Văn K phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.572.500đồng (Một triệu năm trăm bảy mươi hai ngàn năm trăm đồng). Bà T, ông K có đơn xin miễn, giảm tiền tạm ứng án phí, án phí do hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã M, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long nên xét miễn giảm 50% (50% x 1.572.500đồng = 786.250đồng), nên bà T, ông K còn phải nộp số tiền án phí là 786.250đ (Bảy trăm tám mươi sáu ngàn hai trăm năm chục đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 2.606.250đ (Hai triệu sáu trăm lẻ sáu ngàn hai trăm năm chục đồng) theo biên lai thu số 0010035 ngày 12/6/2017 nên bà T, ông K còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 1.820.000đ (Một triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

+ Bà Nguyễn Kim H, ông Lê Văn S phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.572.500đồng (Một triệu năm trăm bảy mươi hai ngàn năm trăm đồng). Bà H, ông S có đơn xin miễn, giảm tiền tạm ứng án phí, án phí do hoàn cảnh kinh tế gia đình gặp nhiều khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã M, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long nên xét miễn giảm 50% (50% x 1.572.500đồng = 786.250đồng), Nên bà H, ông S còn phải nộp số tiền án phí là 786.200đ (Bảy trăm tám mươi sáu ngàn hai trăm đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND huyện TB;*
- *Chi cục THADS huyện TB;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Trương Minh Thiết